

23. TỈNH AN GIANG

DANH SÁCH

**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030**
(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	363	340	65	105
1	Phường Châu Đốc	1	1	0	0
		1 Khóm 5	x		
2	Xã Khánh Bình	1	1	0	0
		1 Ấp Bình Di	x		
3	Xã Nhơn Hội	2	2	0	2
		1 Ấp Búng Lớn	x		x
		2 Ấp Đồng Ky	x		x
4	Xã Vĩnh Hậu	2	2	0	1
		1 Ấp Hà Bao 2	x		
		2 Ấp La Ma	x		x
5	Xã Châu Phong	2	2	0	0
		1 ấp Phum Soài	x		
		2 Ấp Châu Giang	x		
6	Phường Chi Lăng	6	5	4	5
		1 Khóm Tân Long	x	x	x
		2 Khóm Núi Voi		x	
		3 Khóm Tân Thuận	x	x	x
		4 Khóm Mỹ Á	x		x
		5 Khóm Tân Hiệp	x	x	x
		6 Khóm 3	x		x
7	Phường Tịnh Biên	3	3	0	3
		1 Khóm Xuân Phú	x		x
		2 Khóm Phú Tâm	x		x
		3 Khóm Xuân Hiệp	x		x
8	Xã An Cư	13	13	4	13
		1 Ấp Vĩnh Thượng	x	x	x
		2 Ấp Chơn Cô	x	x	x
		3 Ấp Srây Skóth	x		x
		4 Ấp Vĩnh Tây	x		x
		5 Ấp Vĩnh Lập	x		x
		6 Ấp Măng Rò	x		x
		7 Ấp Pô Thi	x		x
		8 Ấp Vĩnh Tâm	x		x
		9 Ấp Đầy Cà Hom	x		x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Ấp Soài Chék	x	x	x
		11 Ấp Bà Đen	x		x
		12 Ấp Vĩnh Hạ	x		x
		13 Ấp Ba Xoài	x	x	x
9	Xã Núi Cẩm	7	3	7	4
		1 Ấp Vô Đầu		x	
		2 Ấp An Lợi	x	x	x
		3 Ấp An Thạnh	x	x	x
		4 Ấp Vô Bà		x	
		5 Ấp An Hòa	x	x	x
		6 Ấp Tà Lọt		x	
		7 Ấp Thiên Tuế		x	x
10	Xã Tri Tôn	16	16	13	11
		1 Ấp Tô Hạ	x	x	x
		2 Ấp An Lộc	x	x	x
		3 Ấp 6	x		
		4 Ấp Tô Thuận	x	x	x
		5 Ấp Bằng Rò	x	x	x
		6 Ấp An Lợi	x	x	x
		7 Ấp An Hòa	x	x	x
		8 Ấp 5	x		
		9 Ấp An Thuận	x	x	x
		10 Ấp 1	x	x	
		11 Ấp Phnôm Pi	x	x	x
		12 Ấp 4	x	x	
		13 Ấp Tô Trung	x	x	x
		14 Ấp Rò Leng	x	x	x
		15 Ấp 3	x		
		16 Ấp Tà On	x	x	x
11	Xã Ba Chúc	10	3	10	9
		1 Ấp An Định A		x	x
		2 Ấp An Thạnh		x	x
		3 Ấp An Hòa A		x	x
		4 Ấp An Bình		x	x
		5 Ấp An Định B		x	x
		6 Ấp Thanh Lương		x	x
		7 Ấp An Hòa B	x	x	
		8 Ấp Sóc Túc	x	x	x
		9 Ấp Trung An	x	x	x
		10 Ấp Núi Nước		x	x
12	Xã Ô Lâm	14	12	12	11
		1 Ấp Sà Lôn	x	x	
		2 Ấp Ô Tà Sóc		x	
		3 Ấp Phước Thọ	x	x	x
		4 Ấp Phước Long	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Ấp Ninh Hòa	x	x	x
		6 Ấp Tà Dung	x		x
		7 Ấp Ninh Lợi	x	x	x
		8 Ấp An Nhơn		x	
		9 Ấp Phước An	x		x
		10 Ấp Tà Miệt	x	x	x
		11 Ấp Phước Bình	x	x	x
		12 Ấp Phước Lợi	x	x	x
		13 Ấp Phước Lộc	x	x	x
		14 Ấp Ninh Thuận	x	x	x
13	Xã Cô Tô	4	3	4	3
		1 Ấp Tô Lợi	x	x	x
		2 Ấp Tô Bình		x	
		3 Ấp Sóc Triết	x	x	x
		4 Ấp Tô An	x	x	x
14	Xã An Châu	2	2	0	0
		1 Ấp Hòa Tân	x		
		2 Ấp Đông Bình Trạch	x		
15	Xã Cản Đăng	1	1	0	0
		1 Ấp Cản Thạnh	x		
16	Xã Phú Hòa	1	1	0	0
		1 Ấp Phú Tây	x		
17	Xã Ốc Eo	8	3	8	4
		1 Ấp Sơn Hòa		x	
		2 Ấp Sơn Tân		x	x
		3 Ấp Trung Sơn	x	x	x
		4 Ấp Sơn Lập		x	x
		5 Ấp Tân Đông	x	x	x
		6 Ấp Tân Hiệp B	x	x	
		7 Ấp Tân Thành		x	
		8 Ấp Tân Hiệp A		x	
18	Phường Rạch Giá	11	11	0	0
		1 Khu phố 5 (phường An Bình cũ)	x		
		2 Khu phố Vĩnh Viễn (phường Vĩnh Hiệp cũ)	x		
		3 Khu phố 6 (phường An Bình cũ)	x		
		4 Khu phố 3 (phường Vĩnh Lợi cũ)	x		
		5 Khu phố 4 (phường Vĩnh Lợi cũ)	x		
		6 Khu phố 1 (phường Rạch Sỏi cũ)	x		
		7 Khu phố 3 (phường Vĩnh Thanh Vân cũ)	x		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Khu phố Đồng Khởi (phường Vĩnh Quang cũ)	x		
		9 Khu phố 1 (phường Vĩnh Lạc cũ)	x		
		10 Khu phố 1 (phường Vĩnh Thanh Vân cũ)	x		
		11 Khu phố 3 (phường An Hòa cũ)	x		
19	Phường Vĩnh Thông	7	7	0	0
		1 Khu phố 1	x		
		2 Khu phố Trung Thành	x		
		3 Khu phố Mỹ Trung	x		
		4 Khu phố Tà Tây	x		
		5 Khu phố Tà Keo Vàm	x		
		6 Khu phố Tà Keo Ngọn	x		
		7 Khu phố Sóc Cung	x		
20	Phường Tô Châu	1	1	0	0
		1 Ấp Ngã Tư (DH)	x		
21	Phường Hà Tiên	6	6	0	0
		1 Khu phố Bà Lý	x		
		2 Khu phố Thạch Động	x		
		3 Khu phố Xà Xía	x		
		4 Khu phố III - Pháo Đài	x		
		5 Khu phố II - Pháo Đài	x		
		6 Khu phố Mỹ Lộ	x		
22	Xã Kiên Lương	11	11	0	0
		1 Ấp Núi Mây	x		
		2 Ấp Bình Đông	x		
		3 Ấp Ba Hòn	x		
		4 Ấp Hòn Trẹm	x		
		5 Ấp Song Chinh	x		
		6 Ấp Rẫy Mới	x		
		7 Ấp Lung Kha Na	x		
		8 Ấp Rạch Dừng	x		
		9 Ấp Xà Ngách	x		
		10 Ấp Ba Trại	x		
		11 Ấp Ba Núi	x		
23	Xã Vĩnh Điều	3	3	0	3
		1 Ấp Đồng Cơ	x		x
		2 Ấp Tràm Trỗi	x		x
		3 Ấp Vĩnh Lợi	x		x
24	Xã Giang Thành	10	10	0	1
		1 Ấp Tân Tiến	x		
		2 Ấp Tân Thạnh	x		
		3 Ấp Trà Phọt	x		
		4 Ấp Trần Thệ	x		x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Ấp Khánh Tân	x		
		6 Ấp Cỏ Quen	x		
		7 Ấp Tiên Khánh	x		
		8 Ấp Giồng Kè	x		
		9 Ấp Tà Teng	x		
		10 Ấp Kinh Mới	x		
25	Xã Hòn Đất	12	12	0	0
		1 Ấp Bến Đá	x		
		2 Ấp Hòn Me	x		
		3 Ấp Hòn Sóc	x		
		4 Ấp Sơn An	x		
		5 Ấp Linh Huỳnh	x		
		6 Ấp Sơn Nam	x		
		7 Ấp Sơn Bình	x		
		8 Ấp Hòn Quéo	x		
		9 Ấp Hòn Đất	x		
		10 Ấp Cây Chôm	x		
		11 Ấp Vạn Thanh	x		
		12 Ấp Huỳnh Sơn	x		
26	Xã Bình Sơn	1	1	0	0
		1 Ấp Vàm Rầy	x		
27	Xã Bình Giang	2	2	0	2
		1 Ấp Ranh Hạt	x		x
		2 Ấp Giồng Kè	x		x
28	Xã Sơn Kiên	6	6	0	6
		1 Ấp Thái Tân	x		x
		2 Ấp Vàm Răng	x		x
		3 Ấp Tà Lóc	x		x
		4 Ấp Mương Kinh A	x		x
		5 Ấp Vàm Biển	x		x
		6 Ấp Kinh Mới	x		x
29	Xã Mỹ Thuận	4	4	0	0
		1 Ấp Hiệp Tân	x		
		2 Khu phố Thành Công	x		
		3 Khu phố Sơn Thịnh	x		
		4 Khu phố Sơn Tiến	x		
30	Xã Tân Hiệp	1	1	0	0
		1 Ấp Kinh 9B	x		
31	Xã Thạnh Đông	3	3	0	0
		1 Ấp Tàu Hơi B	x		
		2 Ấp Thạnh Trị	x		
		3 Ấp Thạnh Trúc	x		
32	Xã Châu Thành	18	18	0	3
		1 Ấp Tân Lợi	x		
		2 Khu phố Minh Lạc	x		x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Ấp Minh Hưng	x		x
		4 Ấp Bình Hòa	x		
		5 Ấp Tân Hưng	x		
		6 Ấp Bình Lạc	x		
		7 Khu phố Minh Thành	x		
		8 Khu phố Minh Long	x		
		9 Ấp Hòa Thạnh	x		
		10 Ấp Minh Tân (MH)	x		
		11 Ấp Hòa Hưng	x		x
		12 Khu phố Minh Phú	x		
		13 Ấp An Bình	x		
		14 Ấp An Khương	x		
		15 Ấp Tân Thành	x		
		16 Ấp Bình Lợi	x		
		17 Khu phố Minh An	x		
		18 Ấp Minh Long	x		
33	Xã Thạnh Lộc	5	5	0	0
		1 Ấp Phước Tân	x		
		2 Ấp Thạnh Bình	x		
		3 Ấp Thạnh Yên	x		
		4 Ấp Phước Lợi	x		
		5 Ấp Thạnh Hưng	x		
34	Xã Bình An	16	16	0	1
		1 Ấp Xà Xiêm	x		x
		2 Ấp Sua Đũa	x		
		3 Ấp Hòa Thuận	x		
		4 Ấp Vĩnh Hòa 1	x		
		5 Ấp Vĩnh Hòa 2	x		
		6 Ấp Vĩnh Phú	x		
		7 Ấp Vĩnh Quới	x		
		8 Ấp Vĩnh Đăng	x		
		9 Ấp Vĩnh Hội	x		
		10 Ấp An Bình	x		
		11 ấp An Ninh	x		
		12 Ấp An Thành	x		
		13 Ấp An Thới	x		
		14 Ấp An Lạc	x		
		15 Ấp An Phước	x		
		16 Ấp Minh Phong	x		
35	Xã Giồng Riềng	16	16	0	3
		1 Ấp Tà Yếm	x		x
		2 Ấp Xẻo Cui	x		
		3 Ấp Nguyễn Văn Rỗ	x		
		4 Ấp Cây Quéo	x		
		5 Ấp Trao Tráo	x		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Ấp Cây Trôm	x		x
		7 Ấp Nguyễn Tấn Thêm	x		
		8 Ấp Trần Tác Chiến	x		
		9 Ấp Vĩnh Hòa	x		
		10 Ấp Giồng Đá	x		x
		11 Ấp Trần Văn Nghĩa	x		
		12 Ấp Láng Sen	x		
		13 Ấp Láng Sơn	x		
		14 Ấp Vĩnh Phước	x		
		15 Ấp Sở Tại	x		
		16 Ấp Tràm Chẹt	x		
36	Xã Thạnh Hưng	3	3	0	3
		1 Ấp Trương Văn Vững	x		x
		2 Ấp Thạnh An	x		x
		3 Ấp Thạnh Ngọc	x		x
37	Xã Ngọc Chúc	6	6	0	0
		1 Ấp Ngọc Bình	x		
		2 Ấp Cái Đuốc Lớn	x		
		3 Ấp Cái Đuốc Nhỏ	x		
		4 Ấp Ngọc Tân	x		
		5 Ấp Sáu Trường	x		
		6 Ấp Ngọc Lợi	x		
38	Xã Long Thạnh	14	14	0	14
		1 Ấp Vĩnh Lợi	x		x
		2 Ấp Huỳnh Tổ	x		x
		3 Ấp Nguyễn Hưởng	x		x
		4 Ấp Danh Thới	x		x
		5 Ấp Vĩnh Phước	x		x
		6 Ấp Xẻo Chác	x		x
		7 Ấp Đồng Tràm	x		x
		8 Ấp Ngã Con	x		x
		9 Ấp Cỏ Khía	x		x
		10 Ấp Lương Trực	x		x
		11 Ấp Vĩnh Thành	x		x
		12 Ấp Đường Xuồng	x		x
		13 Ấp Đường Gõ Lộ	x		x
		14 Ấp Năm Hải	x		x
39	Xã Hòa Thuận	5	5	0	0
		1 Ấp Hòa An B	x		
		2 Ấp Hai Lành	x		
		3 Ấp Hai Tỷ	x		
		4 Ấp Hòa Phú	x		
		5 Ấp Xẻo Cui	x		
40	Xã Gò Quao	19	19	0	0
		1 Ấp An Minh	x		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Ấp An Thọ	x		
		3 Ấp Phước Nghiêm	x		
		4 Ấp An Trung	x		
		5 Ấp Phước Trung 1	x		
		6 Ấp An Thuận	x		
		7 Ấp Phước Thọ	x		
		8 Ấp An Phước	x		
		9 Ấp An Phong	x		
		10 Ấp An Phú	x		
		11 Ấp Phước Lập	x		
		12 Ấp An Hòa	x		
		13 Ấp Phước Thới	x		
		14 Ấp An Trường	x		
		15 Ấp An Hưng	x		
		16 Ấp An Hiệp	x		
		17 Ấp Phước Hưng 2	x		
		18 Ấp Phước Thành	x		
		19 Ấp An Lợi	x		
41	Xã Định Hòa	24	24	0	0
		1 Ấp Hòa Tạo	x		
		2 Ấp Hòa An	x		
		3 Ấp Hòa Thành	x		
		4 Ấp Thới Bình	x		
		5 Ấp Châu Thành	x		
		6 Ấp Hòa Lễ	x		
		7 Ấp Hòa Hiếu 1	x		
		8 Ấp Thạnh Hòa 2	x		
		9 Ấp Hòa Út	x		
		10 Ấp Hòa Hiếu 2	x		
		11 Ấp Hòa Xuân	x		
		12 Ấp Hòa Ấn	x		
		13 Ấp Hòa Hớn	x		
		14 Ấp Xuân Bình	x		
		15 Ấp Hòa Thiện	x		
		16 Ấp Xuân Đông	x		
		17 Ấp Thới Đông	x		
		18 Ấp Hòa Thạnh	x		
		19 Ấp Thu Đông	x		
		20 Ấp Thạnh Hòa 1	x		
		21 Ấp Hòa Thanh	x		
		22 Ấp Hòa Mỹ	x		
		23 Ấp Thạnh Hòa 3	x		
		24 Ấp Hòa Bình	x		
42	Xã Vĩnh Hòa Hưng	6	6	0	0
		1 ẤP 4	x		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Ấp 9	x		
		3 Ấp 5	x		
		4 Ấp 3	x		
		5 Ấp 6	x		
		6 Ấp Tạ Quang Tỷ	x		
43	Xã Vĩnh Tuy	4	4	0	0
		1 Ấp Phước Hiệp	x		
		2 Ấp Bùi Thị Thêm	x		
		3 Ấp Vĩnh Tân	x		
		4 Ấp Vĩnh Hùng	x		
44	Xã An Biên	13	13	0	0
		1 Ấp 4	x		
		2 Ấp 5	x		
		3 Ấp Tây Sơn 2	x		
		4 Ấp Tây Sơn 3	x		
		5 Ấp Xẻo Đước 1	x		
		6 Ấp Tây Sơn 1	x		
		7 Ấp 3	x		
		8 Ấp Xẻo Đước 3	x		
		9 Ấp 2	x		
		10 Ấp Đông Quý	x		
		11 Ấp 1	x		
		12 Ấp Bàu Môn	x		
		13 Ấp Cái Nước Ngọn	x		
45	Xã Tây Yên	1	1	0	0
		1 Ấp Bào Trâm	x		
46	Xã Đông Thái	6	6	0	0
		1 Ấp Kinh 1A	x		
		2 Ấp Đồng Giữa	x		
		3 Ấp Bào Láng	x		
		4 Ấp Kinh Làng Đông	x		
		5 Ấp 5 Chùa	x		
		6 Ấp Kinh Làng	x		
47	Xã Vĩnh Hòa	5	5	0	0
		1 Ấp Cạn Vàm A	x		
		2 Ấp Xẻo Lùng A	x		
		3 Ấp Cạn Vàm	x		
		4 Ấp Chổng Mỹ	x		
		5 Ấp Xẻo Kè	x		
48	Xã Đông Hòa	2	2	0	0
		1 Ấp 8 Xáng	x		
		2 Ấp Thạnh An	x		
49	Xã U Minh Thượng	10	10	0	3
		1 Ấp Minh Cường	x		
		2 Ấp An Thạnh	x		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3	Ấp Minh Tân A	x		
		4	Ấp Minh Tiến A	x		
		5	Ấp Minh Cường A	x		
		6	Ấp Minh Kiên A	x		x
		7	Ấp Kinh Năm	x		
		8	Ấp Minh Thành	x		x
		9	Ấp Minh Dũng A	x		x
		10	Ấp Minh Tân	x		
50	Xã Vĩnh Phong	5		5	0	0
		1	Ấp Vĩnh Phước 2	x		
		2	Ấp Cái Nhum	x		
		3	Ấp Vĩnh Thạnh	x		
		4	Ấp Vĩnh Tây 1	x		
		5	Ấp Cái Chanh	x		
51	Xã Vĩnh Bình	7		7	0	0
		1	Ấp Hòa Thạnh	x		
		2	Ấp Bình An	x		
		3	Ấp Xẻo Gia	x		
		4	Ấp Đồng Tranh	x		
		5	Ấp Hòa Thành	x		
		6	Ấp Bời Lời B	x		
		7	Ấp Bình Hòa	x		
52	Xã Vĩnh Thuận	2		2	0	0
		1	Ấp Kinh 2A	x		
		2	Ấp Kinh 2	x		
53	Đặc khu Phú Quốc	2		2	0	0
		1	Khu phố Cây Thông Ngoài Cửa Dương	x		
		2	Khu phố Gành Gió Cửa Dương	x		
54	Phường Thới Sơn	3		0	3	0
		1	Khóm Trà Sư		x	
		2	Khóm Tây Hưng		x	
		3	Khóm Núi Két		x	

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn